TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số**: 25 /**2021/HS-ST Ngày: 31-3-2021.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Hồng Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông: Phạm Công Thành.

Nơi công tác: Giáo Viên-Trường PTTH Tân Kỳ 1, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

2. Bà: Lê Thị Mai Hà.

Nơi công tác: Hội liên hiệp phụ nữ huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Thư ký phiên toà: Ông Lê Thanh Bình – Cán bộ Toà án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/HSST, ngày 19/3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2021/HSST ngày19 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An;

Đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hà Văn Việt Đ**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 20/8/2004 tại huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT/Chỗ ở: Xóm VĐ, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 8/12. Họ và tên bố: Không xác định được. Họ và tên mẹ: Hà Thị H - Sinh năm: 1981. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 04/02/2021. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vi Văn V**. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 05/01/2004 tại

huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Nơi ĐKHKTT/Chỗ ở: Xóm 2 xã TK, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 9/12. Họ và tên bố: Vi Văn Khảng - Sinh năm: 1968. Họ và tên mẹ: Vi Thị T - Sinh năm: 1974. Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn *"Cấm đi khỏi nơi cư trú"* từ ngày 04/02/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Thái Thị H, sinh năm 1989. Trú tại: Xóm 10 xã TH, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo Hà Văn Việt Đ: Bà Phan Thị L, sinh năm 1959. trú tại: Xóm VĐ, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (bà ngoại). Có mặt.

- Đại diện hợp pháp cho bị cáo Vi Văn V: Chị Vi Thị V, sinh năm 1997. trú tại: Xóm 2 xã TK, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (Chị gái). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Anh Đ, sinh năm 1978, trú tại: Xóm TĐ, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Hiếu C, sinh ngày 12/9/2004. (Tên gọi khác: Hoàng Phong H). Trú tại: Xóm TĐ, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Phan Văn T, sinh ngày 28/11/2006. Trú tại: Xóm Tân Đông, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- Đại diện hợp pháp cho người làm chứng Nguyễn Thị Hiếu C: Nguyễn Thị Linh T, sinh năm 2002. Trú tại: Xóm LB, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (chị gái Hiếu C). Vắng mặt.

- Đại diện hợp pháp cho người làm chứng Phan Văn T: Ông Phan Văn X, sinh năm: 1958. Trú tại: Xóm TĐ, xã ĐV, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An (bố đẻ của Phan Văn T). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 26/01/2021, Hà Văn Việt Đ đang ở nhà tại xóm Vĩnh Đồng, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ thì gọi điện thoại rủ Vi Văn V, Phan Văn Tài, sinh ngày 28/11/2006 và Nguyễn Thị Hiếu C (tên gọi khác: Hoàng Phong H), sinh ngày 12/9/2004, cùng trú tại xóm Tân Đông, xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ đi đến xã Nghĩa Hành, huyện Tân Kỳ chơi thì cả 3 đồng ý. Sau đó, Nguyễn Thị Hiếu C

điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA DREAM màu tím, không gắn biển kiểm soát qua nhà từng người để đón các bạn của mình đi chơi. Nguyễn Thị Hiếu C là người điều khiển xe máy, ngồi sau gồm Hà Văn Việt Đ, rồi đến Phan Văn Tài và ngồi cuối cùng là Vi Văn V. Khi đi được một đoạn thì Hà Văn Việt Đ quay đầu lại nói với Phan Văn T và Vi Văn V *"Xe ngồi chật quá, trên đường ta thấy xe máy nào bên đường có chìa khóa thì ta lấy ta đi"* thì Phan Văn T và Vi Văn V đồng ý, còn Nguyễn Thị Hiếu C do đang điều khiển xe máy nên không nghe Hà Văn Việt Đ nói gì. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi đang di chuyển qua khu vực Làng Rào, thuộc xóm 10, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ thì Hà Văn Việt Đ thấy 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen - xám, mang biển kiểm soát: 30L7 - 0717, đăng ký xe mang tên Vũ Đ Hạnh, trú tại: 19/191A/15 Ngõ 191, phường Đại La, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội do chị Thái Thị H, sinh năm: 1989, trú tại xóm 10, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ điều khiển đến dựng bên đường để xuống ruộng làm cỏ lúa, đang để chìa khóa ở khóa điện nên Việt Đ quay đầu lại nói với Vi Văn V *"V ơi, có xe máy đang cắm chìa khóa kìa, xuống lấy đi V"*. Nghe vậy, Vi Văn V nhảy xuống xe tiến lại vị trí xe máy nói trên rồi bật chìa khóa nổ máy chạy đi. Phan Văn T, sau đó cũng xuống xe chạy theo Vi Văn V rồi nhảy lên chiếc xe máy vừa trộm được ngồi. Ngay lúc đó, chị Thái Thị H hô lên *"Đứng lại"*, do hoảng sợ nên Vi Văn V đã tăng ga chở theo Phan Văn T bỏ chạy trên chiếc xe máy vừa trộm được còn Nguyễn Thị Hiếu C thì chở Hà Văn Việt Đ đi theo Vi Văn V. Khi di chuyển đến khu vực phía sau Trường THCS xã Nghĩa Hành, huyện Tân Kỳ thì Hà Văn Việt Đ nói với Vi Văn V *"Xuống xe đi, tau đổi lái cho"* rồi cả 04 (bốn) người dừng lại bên đường. Lúc đó, Phan Văn T sợ bị phát hiện nên đã bẻ biển kiểm soát của chiếc xe vừa trộm được vứt xuống ao gần đó. Sau đó, Hà Văn Việt Đ sang lái xe máy vừa trộm được, còn Vi Văn V ngồi xe do Nguyễn Thị Hiếu C điều khiển để tiếp tục đi đến xã Nghĩa Hành, huyện Tân Kỳ chơi. Khi 04 (bốn) người đang di chuyển đến khu vực xã Nghĩa Hành, huyện Tân Kỳ thì bị tổ tuần tra Công an xã Nghĩa Hành phát hiện các xe không có biển kiểm soát nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Sau khi thấy các đối tượng có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã đưa 04 (bốn) đối tượng về Công an huyện Tân Kỳ để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Vi Văn V, Hà Văn Việt Đ, Phan Văn T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình. Lời khai của các đối tượng phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 04/HĐĐG-KLĐG ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Kỳ kết luận: 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen- xám, số khung: 609188, số máy: 1236354 đã qua sử

dụng, hình thức cũ còn 35% giá trị sử dụng, có giá trị là: 5.950.000 đồng *(Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*

Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSTK ngày 18 tháng 03 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố các bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V về tội: "Trộm cắp tài sản*"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Hình phạt chính: Hành vi của bị các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, bản thân các bị cáo là người dưới 18 tuổi, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tính tiết giảm nhẹ nên chưa cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao cho chính quyền địa phương quản lý cũng đủ nghiêm, vì vậy hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 58; Điều 91; Điều 100 BLHS,

Xử phạt: Hà Văn Việt Đ mức án từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Vi Văn V mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo vì các bị cáo là người dưới 18 tuổi.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

* Về án phí: Các bị cáo Hà Văn Việt Đ, Vi Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Văn Việt Đ, Vi Văn V có lời nói sau cùng: Các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, bị cáo không có khai nại gì khác, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để tự tu sửa, sửa chữa trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] **Về tố tụng:** Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, các bị cáo, đại diện theo pháp luật của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Về yêu cầu từ chối luật sư bào chữa: Các bị cáo Hà Văn Việt Đ, Vi Văn V là người phạm tội dưới 18 tuổi, bản thân các bị cáo không bị bệnh gì ảnh hưởng gì đến khả năng nhận thức, điều khiển hành vi, các bị cáo đã có đơn từ chối luật sư bào chữa cho mình từ giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa vì xét thấy bản thân các bị cáo có thể tự bào chữa, bảo vệ cho mình, xét thấy việc từ chối Luật sư bào chữa của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và được sự nhất trí của người đại diện hợp pháp cho các bị cáo nên HĐXX chấp nhận đối với yêu cầu trên của các bị cáo.

[3]. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo Hà Văn Việt Đ, Vi Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản Cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng, người chứng kiến, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày 26/01/2021, tại khu vực Làng Rào thuộc xóm 10, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An lợi dụng sở hở của người quản lý tài sản là chị Thái Thị H, sinh năm: 1989, trú tại: Xóm 10, xã Tân Hương, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An Hà Văn Việt Đ, Vi Văn V, Phan Văn T đã lấy trộm 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen - xám, mang biển kiểm soát: 30L7 - 0717, có giá trị: 5.950.000 đồng *(Năm triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"*.

Như vậy: Hành vi của Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội:

“Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được phapr luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trong xã hội, làm cho quần chúng nhân dân hoang mang, lo lắng trước tệ nạn trộm cắp tài sản đang có xu hướng gia tăng. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố tình lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu để lấy trộm tài sản, điều đó chứng tỏ các bị cáo là những đối tượng liều lĩnh, xem thường pháp luật. Vì vậy cần có đường lối xử phạt nghiêm minh tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

Trong vụ án này, khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V đồng phạm với nhau, bị cáo Hà Văn Việt Đ là người khởi xướng rủ rê, cũng là người thực hiện hành vi phạm tội đến cùng; bị cáo Vi Văn V khi được rủ rê cũng đồng ý ngay và là người thực hành tích cực, tuy nhiên giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, tổ chức, cấu kết chặt chẽ nên vụ án mang tính đồng phạm giản đơn, bột phát.

Các bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại phiên tòa, bị hại chị Thái Thị H xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội cho đến thời điểm xét xử tại phiên tòa, các bị cáo chưa đủ 18 tuổi, là độ tuổi còn bị hạn chế phần nào khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên cần áp dụng chính sách đối với người chưa thành niên phạm tội quy định tại các Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo Hà Văn Việt Đ, Vi Văn V được hưởng nhiều tính tiết giảm quy định tại Điều 51 BLHS, bản thân các bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, các bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên chưa cần thiết pH cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý cũng đủ nghiêm, để bị cáo có cơ hội tự cải tạo, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là phạt cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ là phù hợp.

Về khấu trừ thu nhập: Bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V đều là người dưới 18 tuổi nên không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Trong vụ án này, ngoài Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V thì còn có sự tham gia đồng phạm của đối tượng Phan Văn T, tuy nhiên tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng bị cáo Đ, V thì Phan Văn Tài mới chỉ 14 tuổi 01 tháng 28 ngày nên theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự thì chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hành vi của Phan Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã giao Phan Văn T cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, nên HĐXX miễn xét.

[6] Đối với Nguyễn Thị Hiếu C là người điều khiển xe máy chở các bị cáo đến địa điểm phạm tội, nhưng Nguyễn Thị Hiếu C không biết việc Hà Văn Việt Đ, Phan Văn Tài và Vi Văn V bàn bạc với nhau trộm xe máy và cũng không tham gia giúp sức để các bị cáo thực hiện tội phạm nên không đồng phạm về tội *"Trộm cắp tài sản"*. Ngoài ra, sau khi các đối tượng trộm cắp chiếc xe máy thì Nguyễn Thị Hiếu C biết sự việc trên, nhưng tội phạm mà Vi Văn V và Hà Văn Việt Đ thực hiện không quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự nên hành vi của Nguyễn Thị Hiếu C không cấu thành tội *"Không tố giác tội phạm"*.

[7] Anh Lê Anh Đ là người cho chị Nguyễn Thị Hiếu C mượn xe máy nhãn hiệu Honda DREAM, màu nâu, số khung WE110C- 0535721, số máy LC150FMG-01535721, không gắn biển kiểm soát để chở các bị cáo đến địa điểm phạm tội, tuy nhiên anh Đ không biết việc các bị cáo sử dụng chiếc xe của mình để làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ không có căn xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã xác minh và trả lại chiếc xe máy nói trên cho anh Lê Anh Đ là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, anh Đ không có yêu cầu gì đối với các bị cáo nên HĐXX miễn xét.

[8] Về vật chứng án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ có thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda DREAM, màu nâu, số khung WE110C- 0535721, số máy LC150FMG- 01535721, không gắn biển kiểm soát mà Nguyễn Thị Hiếu C điều khiển chở các bị cáo đến địa điểm phạm tội.

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE S, màu đen- xám, số khung: 609188, số máy: 1236354, đã qua sử dụng là tài sản các bị cáo đã trộm cắp.

Xét thấy:

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda DREAM, màu nâu, số khung WE110C- 0535721, số máy LC150FMG- 01535721, không gắn biển kiểm soát mà Nguyễn Thị Hiếu C điều khiển chở các bị cáo đến địa điểm phạm tội, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh và trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX miễn xét.

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda WAVE S, màu đen- xám, số khung: 609188, số máy: 1236354, đã qua sử dụng là tài sản các bị cáo đã trộm cắp. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đang bảo quản tại Kho vật chứng của Công an huyện Tân Kỳ. Quá trình điều tra, chị Thái Thị H là người có đơn tường trình và yêu cầu trả lại chiếc xe nói trên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã tiến hành xác minh về chủ sở hữu của chiếc xe máy, nhưng cho đến nay vẫn chưa có kết quả, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Thái Thị H yêu cầu được nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE S màu đen - xám, mang biển kiểm soát: 30L7 - 0717 do các bị cáo đã lấy trộm và không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh để làm rõ nguồn gốc của chiếc xe nhưng chưa có kết quả, tại phiên tòa bị hại chỉ khai giấy tờ mua bán xe đã bị thất lạc mà không cung cấp được tài liệu chứng minh cho yêu cầu của mình nên chưa có cơ sở để xử lý, Cơ quan điều tra công an huyện Tân Kỳ có trách nhiệm tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có đủ căn cứ cơ sở sẽ tiến hành trả lại cho chị Thái Thị H theo quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Các bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V phạm vào tội: "*Trộm cắp tài sản"*

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 100; Điều 36 BLHS,

Xử phạt: Hà Văn Việt Đ **12** *(mười hai)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Xử phạt: Vi Văn V **09** *(Chín)* tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tiên Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Không khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Giao bị cáo Hà Văn Việt Đ cho Uỷ ban nhân dân xã Đồng Văn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, quản lý giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Vi Văn V cho Uỷ ban nhân dân xã Tiên Kỳ, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, quản lý giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Hà Văn Việt Đ và Vi Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; Đại diện hợp pháp của các bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- VKSND tỉnh NA;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo; Đ DHP cho các bị cáo;
- Bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trần Thị Hồng Vân